

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PÁC NẶM
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-ST

Ngày 20/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PÁC NẶM, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Chu Đức Quế

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Thuyết

Bà Hoàng Thị Hạnh

- *Thư ký phiên toà:* Bà Bào Kim Vân, Thư ký Toà án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà:* Bà Trương Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2018/HSST, ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L - Sinh ngày 13/3/1995 tại xã G, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Trú tại: thôn Nà Thiêm, xã G huyện P, tỉnh Bắc Kạn; trình độ văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Sán Chỉ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ đoàn thể: Không; Con ông Hoàng Văn M và con bà Đặng Thị K; vợ: Đặng Thị B; Con: có 03 con lớn 06 tuổi, nhỏ 02 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Pác Nặm từ ngày 27/8/2018 (có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đinh Xuân D – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

* Người làm chứng:

Anh Cà Văn L - Sinh năm 1994

Trú tại: Thôn Nặm M, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt).

Anh Đặng Văn A - Sinh năm 1978

Trú tại: Thôn P, xã C, huyện P, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt).

Anh Hứa Văn T - Sinh năm 1990

Trú tại: Thôn P, xã C, huyện P, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt).

Anh Trần Nhật H - Sinh năm 1992

Trú tại: Thôn Bản N, xã L, huyện P, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 00 giờ 00 phút ngày 27/8/2018 tại thôn N, xã B, huyện P, Tổ công tác Công an huyện Pác Nặm tuần tra phát hiện đối tượng Hoàng Văn L có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính thì L rút 01 gói màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy vào sân nhà ông Quách Xuân H cách chỗ L đứng 4,2 mét, tổ công tác tiến hành tạm giữ gói chất bột trên. Tiến hành kiểm tra tạm giữ của L 02 điện thoại di động, số tiền 1.480.000đ và một số đồ vật tài liệu có liên quan. L khai nhận số chất bột màu trắng là ma túy của L mua với giá 4.400.000đ vào ngày 26/8/2018 với một người đàn ông không biết lai lịch tại bến xe khách thành phố T, tỉnh Thái Nguyên về để sử dụng và bán.

Gói chất bột màu trắng thu giữ được khi bắt quả tang Hoàng Văn L đã được cân xác định trọng lượng, thử phản ứng nhanh và trích gửi đi giám định.

Tại biên bản cân xác định trọng lượng ngày 27/8/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm xác định: Số chất bột màu trắng có một số bị ván cục thu giữ được khi bắt quả tang Hoàng Văn L có màu đặc trưng của heroine, có trọng lượng 3,45 gam.

Tại Kết luận giám định số 88 ngày 30/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu L3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng 3,440 gam.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn L khai nhận: Bản thân L nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời L đi mua ma túy ở xã S, huyện B, tỉnh Cao Bằng và mua ở bến xe khách thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Mỗi lần đều mua với một người đàn ông không rõ lai lịch. L được mua ma túy nhiều lần, lần gần đây nhất là ngày 26/8/2018 mua tại bến xe khách thành phố Thái Nguyên với số tiền 4.400.000đ được 01 gói ma túy, khi đang vận chuyển về với mục đích bán thì bị bắt quả tang. Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2018 đến ngày 27/8/2018, L đã nhiều lần bán ma túy cho những người sau:

Bán cho Cà Văn L sinh năm 1994 trú tại thôn N, xã B, huyện Pác Nặm 02 lần vào tháng 7/2018 mỗi lần bán 01 gói ma túy với giá 100.000đ tại gần nhà của L.

Bán cho Đặng Văn A sinh năm 1978 trú tại thôn P, xã C, huyện Pác Nặm 02 lần vào đầu tháng 7/2018 và ngày 17/8/2018 mỗi lần bán 01 gói ma túy với giá 100.000đ tại nhà của L.

Bán cho Hứa Văn T sinh năm 1990 trú tại thôn P, xã C, huyện Pác Nặm 02 lần vào tháng 8/2018 mỗi lần bán 01 gói ma túy với giá 100.000đ tại nhà của L.

Bán cho Trần Nhật H sinh năm 1992 trú tại thôn B, xã L, huyện Pác Nặm 02 lần vào tháng 6/2018 mỗi lần bán 01 gói ma túy với giá 100.000đ tại nhà của Lành.

Ngoài ra Lành còn khai nhận được bán ma túy cho một số người khác nhưng không biết tên, địa chỉ.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng Cà Văn L, Đặng Văn A, Hứa Văn T và Trần Nhật H khai nhận được nhiều lần mua ma túy với Hoàng Văn L. Lời khai của L, A, T và H phù hợp với lời khai của bị cáo đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra vụ án xác định, bị cáo thành khẩn khai báo và tự khai ra hành vi bán ma túy cho L, A, T và H của bản thân. Do vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vật chứng của vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong kí hiệu T88 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Lệnh nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Gionee màu vàng đen đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Đào Ngọc B; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn L và số tiền 1.480.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Hoàng Văn D là anh trai của Hoàng Văn L theo đề nghị của bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số: 17/CT - VKSPN ngày 30/10/2018 truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Hoàng Văn L phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì ký hiệu T88; tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NoKia đã qua sử dụng.

- Về áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Văn L.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lành.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí tội danh mà Viện kiểm sát đề nghị và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

Bị cáo Hoàng Văn L nói lời sau cùng có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Do bản thân nghiện chất ma túy nên Hoàng Văn L đã đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2018 đến ngày 27/8/2018 tại nhiều địa điểm khác nhau trên địa bàn huyện Pác Nặm L đã 08 lần bán chất ma túy cho Cà Văn L, Đặng Văn A, Hứa Văn T và Trần Nhật H được 08 gói ma túy với tổng số tiền 800.000đ. Khi bắt quả tang L, thu giữ 01 gói ma túy, loại Heroine có trọng lượng 3,45 gam bị cáo tàng trữ để sử dụng và bán.

[3] Hành vi của bị cáo Hoàng Văn L đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

.....

b, Phạm tội 02 lần trở lên;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương, làm cản trở chủ trương chính sách của Đảng pháp luật của Nhà

nước về việc chống và loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Do vậy cần xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn L không có tiền án, tiền sự. Sau khi bị bắt quả tang Lành tự khai ra hành vi bán ma túy cho người khác của bản thân và thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là bố của bị cáo có công với Nhà nước và gia đình hiến đất cho Nhà nước để xây dựng nông thôn mới. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời để bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật nên xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cũng như nhân thân của bị cáo.

Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật của Nhà nước cần đưa bị cáo vào trại cải tạo một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[6] Về biện pháp tư pháp: Hoàn cảnh gia đình của bị cáo là hộ nghèo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, do vậy nếu áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo cũng không có khả năng thi hành khoản tiền phạt. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L.

[7] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì ký hiệu T88.

Đối 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NoKia đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Văn L sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Gionee màu vàng đen đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Đào Ngọc B; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn L và số tiền 1.480.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Hoàng Văn D là anh trai của Hoàng Văn L là phù hợp có căn cứ pháp luật.

[8] Đối với số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có cần buộc bị cáo phải nộp lại để nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về nguồn gốc số ma túy của Hoàng Văn L có để bán, quá trình điều tra L khai nhận mua tại bến xe khách Thành phố T , tỉnh Thái Nguyên và tại xã S , huyện B, tỉnh Cao Bằng. Mỗi lần đều mua với một người đàn ông nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xác minh làm rõ.

[10] Đối với Cà Văn L, Đặng Văn A, Hứa Văn T và Trần Nhật H đã có hành vi mua ma túy để sử dụng nhưng hành vi đó chưa cấu thành tội phạm nên

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm nên áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án để quyết định miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Căn cứ vào Điều 38; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L 06 (Sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (27/8/ 2018).

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T88.

Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NoKia đã qua sử dụng.

Buộc bị cáo nộp số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

(Việc xử lý vật chứng số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2018 giữa Công an huyện Pác Nặm và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Pác Nặm).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí;

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn L.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn (1b)
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (1b)
- VKSND huyện Pác Nặm (1b)
- Cán bộ HS - CA huyện Pác Nặm (3b)
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Pác Nặm (1b)
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn (1b)
- Bị cáo (1b)
- Người bào chữa (1b)
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn thư (2b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Chu Đức Quế

